

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28/4/2022

V/v: Ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Mai

- Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 24/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/3/2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/4/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H Nh (tên gọi khác: H), sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn V L 3, xã P X, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Dương Phú Th (tên gọi khác: K), sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn V L 2, xã P X, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/3/2022 cùng các Biên bản lấy lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H Nh trình bày: Chị và anh Dương Phú Th có thời gian tìm hiểu khoảng 6 tháng thì kết hôn, anh chị tổ chức cưới theo phong tục tập quán tại địa phương, anh chị có đăng ký kết hôn ngày 19/11/2018 tại UBND xã P X, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống, tính tình vợ chồng không hợp và bất đồng về quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị đã về nhà mẹ đẻ ở và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2021 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị được ly hôn anh Th.

Về con chung: Anh chị có một con chung là Dương Gia B, sinh ngày 28/11/2019. Hiện tại cháu đang ở với anh Th, nguyện vọng của chị là xin được nuôi dưỡng cháu Gia B. Chị yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/4/2022 và trong quá trình hòa giải, bị đơn là anh Dương Phú Th trình bày:

Về điều kiện kết hôn, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng, con chung, công nợ chung và tài sản chung như chị Nh trình bày. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nh.

Về con chung: Anh đề nghị Tòa án giao cháu Gia B cho anh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, chị Nh và Th vẫn giữ nguyên quan điểm như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Buộc bị đơn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu giải quyết quan hệ: Ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét tính hợp pháp của hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H Nh và anh Dương Phú Th đủ điều kiện kết hôn, kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội vào ngày

19/11/2018, do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Nh và anh Th được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2.2. Xét yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn của nguyên đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, cả nguyên đơn và bị đơn đều xác định không còn tình cảm với nhau nữa và cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho hai bên được ly hôn. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của các bên đương sự.

Về con chung: Cả nguyên đơn và bị đơn đều xác định có một con chung là cháu Dương Gia B, sinh ngày 28/11/2019. Nguyên đơn và bị đơn đều xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B. Nguyên đơn đề nghị bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Bị đơn không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, cháu Dương Gia B, sinh ngày 28/11/2019 là trẻ dưới 36 tháng tuổi. Nguyên đơn có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu B, căn cứ khoản 3 Điều 81, khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của nguyên đơn.

Về mức cấp dưỡng:

Tại biên bản xác minh ngày 13/4/2022, UBND xã P X, huyện Thạch Thất cho biết: Căn cứ vào mức sinh hoạt trung bình tại địa phương nơi người được cấp dưỡng cư trú, bao gồm các chi phí thông thường cần thiết về ăn, ở, mặc, học, khám chữa bệnh và các chi phí thông thường cần thiết khác để đảm B cuộc sống của cháu B vào khoảng 3.000.000đ/tháng.

Vì vậy, căn cứ vào Điều 116, 117, 118 HĐXX buộc bị đơn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ kể từ tháng 5/2022 cho đến khi cháu Gia B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị đơn phải án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 107, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 35, 39, 147, 243, 245 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H Nh. Chị Nguyễn Thị H Nh được ly hôn anh Dương Phú Th.

2. Về con chung: Giao cháu Dương Gia B, sinh ngày 28/11/2019 cho chị Nguyễn Thị H Nh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Dương Phú Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Dương Phú Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Gia B mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 5/2022 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

4. Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H Nh phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0025289 ngày 18/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Anh Dương Phú Th phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

6. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã P X, huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Ninh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
----------------------------	-------------------------------